

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **76/2024/HS-ST**
Ngày: 06 – 11 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Diêu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nguyệt và bà Phan Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 80/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo: **Nguyễn Đăng H**, sinh 1990 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng T và bà Trần Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc H (đã ly hôn) và có 02 con; tiền sự: Không; **tiền án:** 02 tiền án, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2019/HS-ST ngày 19 tháng 03 năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; tại bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2020/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm, tổng hợp hình phạt với bản án số: 09/2019/HS-ST ngày 19 tháng 03 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, buộc bị cáo phải chấp hành là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù; đến ngày 25/12/2022 chấp hành xong hình phạt, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm (chưa được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/07/2024 đến nay; đang tạm giam; có mặt.

- Bị hại: Bà Hồ Thị G, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 21/7/2024, Nguyễn Đăng H xin đi nhờ xe của người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đi từ hướng cầu 25 thuộc xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước đi đến thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông tìm kiếm tài sản sơ hở của người dân trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 21/7/2024, H đi bộ trên đường quốc lộ 14, đoạn thuộc địa phận tổ dân phố 6, thị trấn K. Lúc này, H quan sát phát hiện thấy nhà bà Hồ Thị G tại tổ dân phố 6, thị trấn K có 01 xe mô tô hiệu YAMAHA, màu xanh, biển kiểm soát 48F8 – 4821 chìa khóa còn đang cắm trên ổ khóa, không có người trông coi. Thấy vậy H đi bộ vào nhà và đẩy chiếc máy ra ngoài, rồi đề nổ máy xe mô tô điều khiển theo đường quốc lộ 14 về hướng huyện B, tỉnh Bình Phước. Khi H điều khiển xe chạy đến khu vực thuộc thôn 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước thì bị Công an xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước phát hiện bắt giữ cùng với tang vật. Sau đó, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25/KLĐGTS ngày 23 tháng 07 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận như sau: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, dung tích 110 cm³, màu xanh, biển số 48F8-4821, số máy: 5C61165489, số khung: C6107Y165489, tình trạng đã qua sử dụng tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 6.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 78/CT-VKS-ĐL ngày 30 tháng 09 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông đã trả lại cho bà Hồ Thị G 01 xe mô tô hiệu Yamaha, màu xanh, biển kiểm soát 48F8-4821.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại bà Hồ Thị G đã nhận tài sản xe mô tô biển kiểm soát 48F8-4821 bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại là bà Hồ Thị G vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nhưng bà Gái đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà Gái theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai bị cáo Nguyễn Đăng H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 21/7/2024, tại nhà bà Hồ Thị G thuộc tổ dân phố 6, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Đăng H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu YAMAHA, màu xanh, biển kiểm soát 48F8 – 4821 của bà Hồ Thị G, giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt là 6.000.000 đồng. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đăng H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm”.

[4] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, bị cáo lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của người dân, dùng hành vi lén lút để chiếm đoạt tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhiều lần bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học răn đe, tự giáo dục bản thân mà còn tiếp tục phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hình vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Căn cứ vào tính chất, vai trò, mức độ, hậu quả nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra kết hợp với xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[8] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông đã trả lại cho bà Hồ Thị G 01 xe mô tô hiệu Yamaha, màu xanh, biển kiểm soát 48F8-4821.

[9] *Việc bồi thường thiệt hại:* Bị hại bà Hồ Thị G đã nhận tài sản xe mô tô biển kiểm soát 48F8-4821 bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xử lý.

[10] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo, về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại là phù hợp cần chấp nhận.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đăng H phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đăng H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng H **03** (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/07/2024.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông đã trả lại cho bà Hồ Thị G 01 xe mô tô hiệu Yamaha, màu xanh, biển kiểm soát 48F8-4821.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đăng H phải chịu số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Phòng HS, NV CA huyện Đắk R'Lấp;
- CCTHADS huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Xuân Diệu